

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK HÀ
TỈNH KON TUM**

Bản án số: 17/2020/DS-ST

Ngày: 31/8/2020

Về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK HÀ - TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quý Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Hưng và bà Phạm Thị Trà Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Diệu- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Đàm Thị Bé - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 8 năm 2020 tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 52/2020/TLST- DS về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” ngày 25 tháng 3 năm 2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2020/QĐXX-ST ngày 14 tháng 7 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2020/QĐST – DS ngày 14/8/2020; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N. (gọi tắt là N); Địa chỉ: 198 Trần Quang kh, phường Lý Thái t, quận hoàn k, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nghiêm Xuân TH. Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị Ngân hàng N.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Anh T. Chức vụ: Phó trưởng PGD Đăk Hà - Ngân hàng N – Chi nhánh Kon Tum; Địa chỉ: 296 Hùng V, thị trấn Đăk H, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

Bị đơn: Ông Vũ Xuân T1; sinh năm 1983.

Trú tại: Thôn 1, xã Hà Mòn, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 12 năm 2019, bản tự khai, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Vietcombank trình bày:

Giữa ngân hàng Ngân hàng N – Chi nhánh Kon Tum – Phòng giao dịch Trần Phú (gọi tắt là VietcomBank) và anh Vũ Xuân T1 ký kết Hợp đồng tín dụng số: 193/18/KT.TP ngày 27/02/2018. Theo đó, anh Toàn vay của

Vietcombank số tiền là 370.000.000 (Ba trăm bảy mươi triệu đồng); thời hạn vay 11 tháng kể từ ngày 27/02/2018 đến ngày 27/01/2019; mục đích vay Kinh tế phụ gia đình (Kinh doanh hàng nông sản); lãi suất cho vay trong hạn là 9,5%/năm; lãi suất quá hạn bằng 130% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.

Để đảm bảo cho hợp đồng nêu trên, vào ngày 14/3/2017, Ngân hàng N – Chi nhánh Kon Tum – Phòng giao dịch Trần Phú và anh Vũ Xuân T1 đã ký kết Hợp đồng thế chấp phương tiện giao thông đường bộ số: 14/03/NHNT. Theo đó, anh Toàn đã thế chấp 01 Xe ô tô con nhãn hiệu HUYNHDAI số loại SONATA, màu sơn xám, sản xuất năm 2010, nơi sản xuất: Hàn Quốc, số khung: 41BBA212881, số máy: G4KDAA551565, biển số 82A – 031.70 (theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 003605 do Công an tỉnh Kon Tum cấp ngày 14/3/2017), tên chủ xe Vũ Xuân T1; Địa chỉ: Thôn 1, xã Hà Mòn, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, anh Toàn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, anh Vũ Xuân T1 chưa trả được tiền nợ gốc, đối với tiền lãi, anh Toàn với thanh toán đến ngày 25/11/2018 là 26.193.973 đồng.

Nay Ngân hàng Vietcombank yêu cầu Tòa án buộc anh Vũ Xuân T1 phải trả cho Ngân hàng Vietcombank số tiền tính đến ngày 31/8/2020 tổng cộng là: 448.803.411 đồng trong đó, tiền nợ gốc là 370.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 62.018.082 đồng; lãi quá hạn là 16.785.329 đồng và toàn bộ tiền lãi phát sinh cho đến khi anh Toàn thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng. Trường hợp anh Toàn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Vietcombank đề nghị xử lý tài sản đảm bảo của anh Toàn theo Hợp đồng thế chấp phương tiện giao thông đường bộ số: 14/03/NHNT ngày 14/3/2017 đã ký kết với Ngân hàng Vietcombank để thu hồi nợ.

Về phía bị đơn: Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh nơi cư trú của anh Vũ Xuân T1. Tuy nhiên, hiện nay anh Toàn vắng mặt tại địa phương, nơi cư trú nên không thể làm việc trực tiếp được với anh Toàn và không thể tổng đạt được các thủ tục tố tụng. Do đó, Tòa án đã tiến hành niêm yết thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập và các thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án cho bị đơn theo quy định của pháp luật. Nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do, nên đã gây khó khăn, kéo dài việc giải quyết vụ án. Tòa án đã làm các thủ tục niêm yết tổng đạt hợp lệ để xét xử vắng mặt đối với anh Vũ Xuân T1. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn anh Vũ Xuân T1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum phát biểu ý kiến, quan điểm giải quyết vụ án:

Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán đã xem xét thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng và quan hệ pháp luật tranh chấp theo quy định tại Điều 26, 35, 68 của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS). Đã tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ theo đúng

quy định tại Điều 97 BLTTDS. Tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và thủ tục hòa giải theo quy định. Trình tự thụ lý, việc cấp, gửi, tổng đạt văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát, đương sự đầy đủ đúng quy định tại Điều 195, 196 BLTTDS. Thời hạn chuẩn bị xét xử đúng theo quy định tại Điều 203 BLTTDS.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của BLTTDS về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tham gia tố tụng: Đối với nguyên đơn, kể từ khi Tòa án thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng N. Buộc anh Vũ Xuân T1 trả nợ cho Ngân hàng Vietcombank số tổng số tiền tính đến ngày 31/8/2020 tổng cộng là: 448.803.411 đồng trong đó, tiền nợ gốc là 370.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 62.018.082 đồng; lãi quá hạn là 16.785.329 và toàn bộ tiền lãi phát sinh cho đến khi anh Toàn thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng. Trường hợp anh Toàn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Về án phí, chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết:* Đây là vụ án dân sự về tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa nguyên đơn là Ngân hàng N và bị đơn là anh Vũ Xuân T1; địa chỉ tại: Thôn 1, xã Hà Môn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum, vì vậy, xác định đây là tranh chấp quan hệ giao dịch dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà được quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Quá trình giải quyết vụ án bị đơn vắng mặt, Tòa án đã thực hiện tất cả các phương thức tổng đạt hợp lệ quy định tại Điều 173 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 về Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập đương sự và các văn bản tố tụng khác cho bị đơn theo địa chỉ ghi trong hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp. Do bị đơn vắng mặt tại phiên tòa ngày 14/8/2020 Tòa án đã hoãn phiên tòa lần thứ nhất theo quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Quyết định hoãn phiên tòa đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng bị đơn vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai mà không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản

3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về nội dung vụ án:* Qua lời khai của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp đã đủ cơ sở để khẳng định:

Theo Hợp đồng tín dụng số: 193/18/KT.TP ngày 27/02/2018, anh Vũ Xuân T1 có vay của Ngân hàng N số tiền là 370.000.000 (Ba trăm bảy mươi triệu đồng); thời hạn vay 11 tháng kể từ ngày 27/02/2018 đến ngày 27/01/2019; mục đích vay Kinh tế phụ gia đình (Kinh doanh hàng nông sản); lãi suất cho vay trong hạn là 9,5%/năm; lãi suất quá hạn bằng 130% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ cho hợp đồng nêu trên, vào ngày 14/3/2017, Ngân hàng N – Chi nhánh Kon Tum – Phòng giao dịch Trần Phú và anh Vũ Xuân T1 đã ký kết Hợp đồng thế chấp phương tiện giao thông đường bộ số: 14/03/NHNT. Theo đó, anh Toàn đã thế chấp 01 Xe ô tô con nhãn hiệu HUYNHDAI số loại SONATA, màu sơn xám, sản xuất năm 2010, nơi sản xuất: Hàn Quốc, số khung: 41BBA212881, số máy: G4KDAA551565, biển số 82A – 031.70 (theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 003605 do Công an tỉnh Kon Tum cấp ngày 14/3/2017), tên chủ xe Vũ Xuân T1; Địa chỉ: Thôn 1, xã Hà Mòn, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum. Tài sản đã được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 14/08/2020 tại trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Đà Nẵng.

[4] Xét về Hợp đồng tín dụng số: 193/18/KT.TP ngày 27/02/2018, ký kết giữa Ngân hàng N với anh Vũ Xuân T1. Xét thấy, đây là hợp đồng vay tài sản có thời hạn và có lãi. Nguyên đơn và bị đơn ký kết các hợp đồng trên tinh thần hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc. Hai bên thỏa thuận về phương thức thanh toán số tiền nợ gốc và lãi suất được ghi trong hợp đồng và thể hiện trong giấy nhận nợ số 01 ngày 07/02/2018. Vì vậy làm phát sinh quyền, nghĩa vụ dân sự giữa các bên và các bên phải có trách nhiệm thực hiện các thỏa thuận đã cam kết như trong hợp đồng tín dụng. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, anh Vũ Xuân T1 đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền của bên vay dẫn đến tình trạng quá hạn do không thanh toán được khoản nợ gốc và lãi đến hạn theo cam kết, là vi phạm thỏa thuận Hợp đồng tín dụng đã ký kết, vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo quy định trong hợp đồng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của nguyên đơn. Do đó, Ngân hàng làm đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán tiền nợ gốc và tiền lãi phát sinh cho đến ngày xét xử sơ thẩm là có căn cứ. Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và xuất trình bảng kê tính lãi phát sinh đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 31/8/2020) yêu cầu anh Vũ Xuân T1 phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền nợ tổng cộng là 448.803.411 đồng. Vì vậy, cần áp dụng các 280, 298, 299, 317, 323, 357, 463, 466, 468, 470 của Bộ luật dân sự 2015 để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[5] Xét Hợp đồng thế chấp phương tiện giao thông đường bộ số: 14/03/NHNT ngày 14/3/2017. Tại hồ sơ vụ án thể hiện, bị đơn anh Vũ Xuân T1 có ký kết với Ngân hàng Vietcombank để đảm bảo cho khoản vay. Tài sản thế

chấp là 01 Xe ô tô con nhãn hiệu HUYNHDAI số loại SONATA, màu sơn xám, sản xuất năm 2010, nơi sản xuất: Hàn Quốc, số khung: 41BBA212881, số máy: G4KDAA551565, biển số 82A – 031.70 (theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 003605 do Công an tỉnh Kon Tum cấp ngày 14/3/2017), tên chủ xe Vũ Xuân T1. Tài sản đã được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 14/08/2020 tại trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Đà Nẵng. Trường hợp anh Vũ Xuân T1 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Vietcombank thì theo quy định tại các Điều 298, 299, 317, 323 Bộ luật dân sự, Ngân hàng Vietcombank quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý để thu hồi vốn là đúng pháp luật.

[6] Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.600.000 đồng (*Hai triệu sáu trăm ngàn đồng*), bị đơn anh Vũ Xuân T1 phải chịu và có trách nhiệm hoàn trả cho ngân hàng Vietcombank.

[7] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn anh Vũ Xuân T1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định. Theo đó, số tiền án phí là: 20.000.000 đồng + [(448.803.411 đồng – 400.000.000. đồng) x 4%] = 21.952.136 đồng. Hoàn trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 299, 317, 323, 357, 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự 2015; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” đề ngày 12/12/2019.

Xử:

[1] Buộc anh Vũ Xuân T1 trả cho Ngân hàng N tổng số tiền 448.803.411 đồng (*Bốn trăm bốn tám triệu, tám trăm không ba ngàn, bốn trăm mười một ngàn*). Trong đó: tiền nợ gốc là 370.000.000 đồng (*Ba trăm bảy mươi triệu đồng*); lãi trong hạn là 62.018.082 đồng (*Sáu mươi hai triệu không trăm mười tám ngàn không trăm tám hai đồng*), lãi quá hạn là 16.785.329 đồng (*Mười sáu triệu bảy trăm tám lăm ngàn ba trăm hai chín đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật mà anh Vũ Xuân T1 không trả đủ số tiền cho Ngân hàng N thì Ngân hàng N có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp phương tiện giao thông đường bộ số: 14/03/NHNT ngày 14/3/2017 là 01 Xe ô tô con nhãn hiệu HUYNHDAI số loại SONATA, màu sơn xám, sản xuất năm 2010, nơi sản xuất: Hàn Quốc, số khung: 41BBA212881, số máy: G4KDAA551565, biển số 82A – 031.70 (theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 003605 do

Công an tỉnh Kon Tum cấp ngày 14/3/2017), tên chủ xe Vũ Xuân T1 để thu hồi nợ cho ngân hàng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, Ngân hàng N có đơn yêu cầu thi hành án thì anh Vũ Xuân T1 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (31/8/2020) cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng N thì lãi suất mà anh Vũ Xuân T1 phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng Vietcombank theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Vietcombank.

[2] *Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ*: Căn cứ các Điều 156, 157; Điều 158 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Anh Vũ Xuân T1 phải chịu 2.600.000 đồng (*Hai triệu sau trăm ngàn đồng*) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Anh Vũ Xuân T1 phải hoàn trả cho Ngân hàng N 2.600.000 đồng (*Hai triệu sau trăm ngàn đồng*) tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ đã nộp tại Tòa án.

[3] *Về án phí*: Áp dụng các Điều 144 và 147 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 6, 18, 19 Khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc anh Vũ Xuân T1 phải chịu số tiền 21.952.136 đồng (*Hai mươi một triệu chín trăm năm hai ngàn một trăm ba sáu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng N số tiền 10.318.000 (Mười triệu ba trăm mười tám ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0000765 ngày 25/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

[3] *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ Điều 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Trong thời hạn hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án (31/8/2020) nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án để xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk Hà;
- Chi cục THADS huyện Đăk Hà
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Quý Nhân